

Số: 31 /2026/QĐ-CTUBND

Thanh Hóa, ngày 21 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt danh sách đối tượng và kinh phí thực hiện tình giảm biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về tình giảm biên chế

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tình giảm biên chế;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 627/TTr-SNV ngày 16 tháng 4 năm 2026 về việc ban hành Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt danh sách đối tượng và kinh phí thực hiện tình giảm biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về tình giảm biên chế;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt danh sách đối tượng và kinh phí thực hiện tình giảm biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về tình giảm biên chế.

Điều 1. Nội dung ủy quyền

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt danh sách đối tượng và kinh phí thực hiện tình giảm biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố quy định tại Khoản 4, Khoản 5 Điều 2 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về tình giảm biên chế.

Điều 2. Thời hạn ủy quyền

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Thực hiện quyền và trách nhiệm được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền nêu tại Điều 1 Quyết định này theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong phạm vi các quyền và trách nhiệm đã được ủy quyền.

b) Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền, gửi Sở Nội vụ, Sở Tài chính theo quy định.

c) Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thẩm định danh sách đối tượng tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố quy định tại Khoản 4, Khoản 5 Điều 2 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

d) Chỉ đạo Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường) thẩm định dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố quy định tại Khoản 4, Khoản 5 Điều 2 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP; trình Chủ tịch UBND xã, phường phê duyệt để thực hiện việc chi trả từ nguồn ngân sách của xã, phường. Trong trường hợp ngân sách xã, phường không đủ đảm bảo, UBND xã, phường báo cáo Sở Tài chính để tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh cấp bổ sung.

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn nêu tại Điểm c, Khoản 1 Điều 3 Quyết định này.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn nêu tại Điểm d, Khoản 1 Điều 3 Quyết định này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 4 năm 2026.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Thanh Hóa;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, THĐT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoài Anh